

Số: 1619/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 19 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng tại mỏ cát Quảng Phú 4 xã Quảng Phú, huyện Krông Nô công suất 18.000 m³ cát/năm của Công ty TNHH MTV khai thác khoáng sản Phước Lộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng tại mỏ cát Quảng Phú 4 xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông công suất 18.000 m³ cát/năm đã được chỉnh sửa bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 26/CV ngày 18/9/2017 của Công ty TNHH MTV khai thác khoáng sản Phước Lộc;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 366/TTr-TNMT-BVMT ngày 13 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng tại mỏ cát Quảng Phú 4 xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông công suất 18.000 m³ cát/năm của Công ty TNHH MTV khai thác khoáng sản Phước Lộc (chủ dự án) với các nội dung cụ thể sau:

a) Vị trí, diện tích, công suất như sau:

- Vị trí của dự án: Xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.



- Tổng diện tích dự án: 6,1ha (trong đó: diện tích khai trường: 6,0 ha; diện tích bãi tập kết và khu phụ trợ: 0,1ha).

- Công suất: 18.000 m³ cát/năm.

b) Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường: Theo nội dung của phương án.

c) Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 451.786.000 đồng.

(Bốn trăm năm mươi một triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng)

- Số lần ký quỹ: 15 lần.

+ Số tiền ký quỹ lần đầu là 20% (hai mươi phần trăm) tương ứng với: 90.357.000 đồng *(chín mươi triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng)*.

Chủ dự án phải thực hiện ký quỹ trước ngày đăng ký bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ.

+ Số tiền ký quỹ các năm tiếp theo, mỗi năm là:

$(451.786.000 - 90.357.000)/14 \text{ năm} = 18.071.000 \text{ đồng}$ *(Mười tám triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng)*.

Chủ dự án phải thực hiện ký quỹ các năm tiếp theo trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ.

Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2017.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, những nội dung trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Bố trí, xây dựng theo đúng thiết kế mỏ và thiết kế các hạng mục công trình cải tạo phục hồi môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

2. Khai thác đúng công suất, thiết kế đã được phê duyệt (đảm bảo biên giới khai trường cách bờ trái sông là 12m).

3. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp kỹ thuật trong quá trình khai thác và cải tạo phục hồi môi trường, không để xảy ra các sự cố môi trường; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống cháy nổ, ứng cứu sự cố, rủi ro, chống trượt, lở, sụt lún đất, sạt lở bờ sông, an toàn lao động và các quy định khác của pháp luật trong các hoạt động của dự án.

Trong quá trình khai thác nếu để xảy ra hiện tượng sạt lở ngoài vị trí cam kết làm kè như đã nêu trong phương án thì chủ đầu tư phải dừng ngay hoạt động khai thác và tiến hành làm bờ kè khắc phục hiện tượng sạt lở bờ sông và bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho người dân (nếu có) theo quy định.

4. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác khoáng sản; phải thu gom,

quản lý, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành trước khi thải ra môi trường; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh.

5. Chất thải nguy hại phải được quản lý, xử lý theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; có biện pháp giảm thiểu phát sinh chất thải nguy hại; có khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại và thực hiện việc lưu giữ theo đúng kỹ thuật, quy trình quản lý chất thải nguy hại tại phụ lục 2 (A) kèm theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT. Trong trường hợp chưa tìm được chủ xử lý chất thải nguy hại phù hợp thì chủ dự án phải có trách nhiệm định kỳ 06 (sáu) tháng báo cáo về việc lưu giữ chất thải nguy hại tại công trình với Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Thường xuyên tu sửa đường giao thông trong suốt quá trình vận hành và cải tạo phục hồi môi trường dự án.

7. Lập kế hoạch và bảo đảm các phương án cần thiết để phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục sự cố môi trường trong quá trình triển khai dự án, cải tạo phục hồi môi trường của dự án. Trong trường hợp xảy ra các sự cố phải dừng ngay hoạt động của dự án, báo cáo kịp thời cho chính quyền địa phương và Sở Tài nguyên và Môi trường đồng thời triển khai kế hoạch ứng phó, khắc phục sự cố và tiến hành bồi thường thiệt hại cho đối tượng bị ảnh hưởng theo quy định.

8. Thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đúng, đủ, đảm bảo về thời gian theo phương án cải tạo phục hồi môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Bảo đảm đủ kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

10. Xây dựng quy chế phối hợp với chính quyền địa phương và với các chủ dự án khai thác cát khác giáp ranh bảo đảm môi trường, an ninh, trật tự xã hội trong quá trình khai thác và phục hồi môi trường của dự án.

11. Hợp tác và cung cấp mọi thông tin có liên quan cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra, thanh tra; Trường hợp có thay đổi chủ dự án thì chủ dự án mới có trách nhiệm tiếp tục thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

Điều 3. Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường dự án khai thác cát làm vật liệu xây dựng mỏ cát Quảng Phú 4, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk

Nông và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của chủ dự án.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Đắk Nông

Điều 6. Giao UBND huyện Krông Nô theo dõi, giám sát việc khai thác, cải tạo phục hồi môi trường và phòng chống các sự cố môi trường của dự án. Nếu phát hiện các sự cố về môi trường thì thông báo về Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan chức năng và yêu cầu chủ dự án dừng ngay các hoạt động để khắc phục sự cố về môi trường.

Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Krông Nô thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 2 của Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Tổng cục Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, GTVT, TC, XD;
- Công an tỉnh (PC49);
- UBND huyện Krông Nô;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN(Th).

10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng